

BỘ NỘI VỤ

Số: 726 /QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Nội vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Nội vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTg TTCP Trương Hòa Bình (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Bộ KHĐT (để tổng hợp);
- Bộ trưởng, các đồng chí Thứ trưởng;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCS Bộ, Hội CCB BNV;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, VPB (TH-TK; ĐQuynh).

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ NỘI VỤ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày /6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết Đại hội XIII), Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Bộ Nội vụ ban hành Chương trình hành động với những nội dung chính như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Quan điểm

- Việc quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp ủy đảng Bộ Nội vụ; là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức Bộ Nội vụ nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nhất là trên lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ của Bộ, ngành Nội vụ được giao, đặc biệt là xây dựng Chính phủ và chính quyền địa phương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

- Các cấp ủy, tổ chức Đảng, Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với 6 nhiệm vụ trọng tâm, 03 đột phá chiến lược; khai thác, phát huy tối đa trí tuệ, năng lực của tập thể và từng cá nhân, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ để khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đổi mới, sáng tạo, ý chí và khát vọng phát triển đất nước, phát triển Bộ, ngành Nội vụ lên một tầm cao mới.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Cụ thể hoá các quan điểm, đường lối, định hướng theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết

Đại hội XIII, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ làm căn cứ để Ban Cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong Bộ, ngành Nội vụ thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả.

b) Mục tiêu cụ thể

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống thể chế bảo đảm thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch, gắn với việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực thi pháp luật trên các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Nội vụ.

- Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, công khai minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực; tăng cường năng lực dự báo, phân tích và đề xuất chính sách trên cơ sở nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, lựa chọn mô hình mới, cách làm hay; đồng thời, tận dụng tối đa các cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư (CM 4.0); tiếp tục tham mưu đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia minh bạch, hiệu quả.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức; xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ và các bộ, ngành với chính quyền địa phương; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tiếp tục củng cố, hoàn thiện bộ máy chính quyền địa phương phù hợp với từng địa bàn, bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị; xây dựng và vận hành các mô hình quản trị chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm, quản trị tiên tiến; cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, có hiệu quả và chất lượng ngày càng cao hướng tới cơ chế thị trường, thực hiện xã hội hóa ở những nơi có đủ điều kiện và thu hút mạnh mẽ các loại hình kinh tế tham gia.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, có trình độ và năng lực chuyên môn đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước, phục vụ Nhân dân.

- Phấn đấu hoàn thành việc xây dựng các văn bản quy định về chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; đẩy mạnh công tác đối ngoại về các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ, đặc biệt là đối ngoại về tôn giáo, tín ngưỡng, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chính sách phát triển thanh niên, văn thư, lưu trữ, quản lý hội, quỹ và các tổ chức phi chính phủ.

- Coi trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Xây dựng các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị của Bộ Nội vụ đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh toàn diện.

- Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

3. Yêu cầu

- Chương trình hành động của Bộ Nội vụ phải bám sát tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết XIII để cụ thể hóa quan điểm, đường lối, định hướng và nội dung liên quan nhằm tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025, đặc biệt là lĩnh vực tổ chức bộ máy và công vụ, công chức, viên chức.

- Là căn cứ để các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội của Bộ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện với phương châm khơi dậy và phát huy tối đa sự chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức tuyên truyền, nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các cơ quan báo chí, truyền thông của Bộ cần bám sát các chủ trương, chính sách, sự kiện và các nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Nội vụ để tuyên truyền sâu, rộng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời tạo sự đồng thuận của xã hội đối với việc đổi mới cơ chế, chính sách do Bộ, ngành Nội vụ đề xuất. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động có chiều sâu để khích lệ, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bộ Nội vụ kêu gọi toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của Bộ, ngành Nội vụ phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, trình độ, phẩm chất, năng lực, bản lĩnh và truyền thống tốt đẹp được hun đúc gần 80 năm qua, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Nội vụ

2.1. Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế

Tập trung tham mưu, xây dựng và hoàn thiện thể chế theo hướng bảo đảm tính khoa học, thống nhất, đồng bộ, liên thông với quy định của Đảng; rà soát tổng thể các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ nhằm bổ sung, hoàn thiện và tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền theo hướng giao nhiệm vụ gắn với quyền hạn và trách nhiệm; nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý cấp trên trong thực hiện việc kiểm tra, giám sát (hậu kiểm) và xử lý nghiêm những trường hợp thực hiện sai thẩm quyền, không bảo đảm hiệu lực, hiệu quả khi được phân cấp, ủy quyền.

2.2. Thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục phát huy và thực hiện tốt vai trò là cơ quan Thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và các thành viên; chủ động tham mưu có trọng tâm, trọng điểm nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và cải cách chế độ công chức, công vụ; tổng hợp, đề xuất thí điểm, nhân rộng các giải pháp, mô hình cải cách hành chính có hiệu quả; triển khai xây dựng và ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các đề án, dự án quốc gia về cải cách hành chính và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai có hiệu quả; đổi mới, hoàn thiện nội dung, phương pháp đánh giá và nâng cao hiệu quả xác định Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), bảo đảm tính khách quan, chính xác và công bằng.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đẩy mạnh kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương; gắn kết chặt chẽ kết quả thực hiện với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; tổ chức thường xuyên và hiệu quả các hoạt động thông tin, tuyên truyền.

Tập trung triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đảm bảo phù hợp với lộ trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phát triển các ứng dụng, dịch vụ theo hướng sử dụng chung hạ tầng số, nền tảng số; sử dụng các công cụ phân tích thông minh để phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Tạo lập kho dữ liệu số ngành Nội vụ đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin và dữ liệu.

2.3. Tổ chức bộ máy và biên chế

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW khóa XII, Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống. Trước mắt, tập trung hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án cơ cấu tổ chức Chính phủ Khóa XV bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức; tiếp tục sắp xếp, cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công; đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế và giao biên chế công chức, viên chức gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng quy định của Đảng và của pháp luật; đề xuất chủ trương giao biên chế công chức, viên chức và tiếp tục tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2030; phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Trung ương sớm hoàn thành việc xây dựng danh mục vị trí việc làm để làm căn cứ giao, quản lý biên chế công chức, viên chức và cải cách chính sách tiền lương.

Thực hiện phân cấp hợp lý, bảo đảm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền, trách nhiệm trong hoạt động quản lý nhà nước giữa các cấp hành chính và các cơ quan hành chính trong cùng cấp; xác định rõ quan hệ giữa tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách; quyền hạn đi đôi với trách nhiệm và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương. Kiểm soát chặt chẽ số lượng cấp phó trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm chỉ bổ nhiệm khi còn chỉ tiêu về số lượng cấp phó trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.4. Xây dựng chính quyền địa phương

Hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu, nhiệm vụ mới; tổng kết thực hiện Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung làm cơ sở cho việc xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thí điểm cấp tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng Đề án mô hình tổ chức chính quyền đô thị trực thuộc cấp tỉnh; tiếp

tục tinh giản số lượng người hưởng lương và phụ cấp ở cơ sở; tiếp tục triển khai thực hiện để hoàn thành Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ trong việc bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân sau bầu cử; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp.

2.5. Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ trình độ, phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển. Trong đó, đẩy mạnh công tác chọn lọc, quy hoạch, đào tạo dựa trên cơ chế cạnh tranh về tuyển dụng, chế độ đãi ngộ, đề bạt và đánh giá công bằng; xây dựng cơ chế khuyến khích, khơi dậy tinh thần cống hiến vì đất nước, tạo động lực và áp lực để mọi cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ nhân dân; có cơ chế bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đồng thời thay thế kịp thời người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, gây mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức, viên chức.

Trước mắt cần bổ sung, hoàn thiện cơ chế luân chuyển, biệt phái công chức đi cơ sở để thử thách, rèn luyện và bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; tiếp tục nghiên cứu, báo cáo đề xuất việc thực hiện liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh; tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn ngạch công chức; phối hợp chặt chẽ với các bộ chuyên ngành sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo hướng gắn với hoạt động nghề nghiệp, bảo đảm đơn giản tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí; thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức trên cơ sở căn cứ vào sản phẩm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ; xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

Đổi mới công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm thực chất đó là phải tạo ra được giá trị gia tăng cho người học, khắc phục tình trạng chạy theo bằng cấp, chứng chỉ gây lãng phí nguồn lực của xã hội. Trước mắt, cần tập trung hoàn thiện, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức theo đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đa dạng, linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên của các cơ

sở đào tạo, bồi dưỡng có trình độ, phẩm chất và năng lực, có kinh nghiệm quản lý, hoạt động thực tiễn công vụ và có phương pháp sư phạm. Chú trọng xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng.

Hoàn thiện, báo cáo Ban Chỉ đạo cải cách tiền lương về các nội dung cụ thể của chế độ tiền lương mới theo yêu cầu tại Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp để tham mưu cho Chính phủ trình Bộ Chính trị xem xét, thông qua làm căn cứ để các cơ quan có thẩm quyền xây dựng các văn bản quy định về chế độ tiền lương mới đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2.6. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Quán triệt, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo hoạt động theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo theo hướng thể chế hóa đầy đủ các quan điểm của Đảng về tín ngưỡng, tôn giáo và đảm bảo sự đồng bộ giữa các luật có liên quan tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy mạnh công tác đối ngoại và tăng cường đấu tranh chống lợi dụng vấn đề về dân tộc, tôn giáo, nhân quyền; chủ động tham gia các diễn đàn quốc tế về tôn giáo; làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước, những thành tựu trong công tác tôn giáo; chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo để kích động chia rẽ Nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

2.7. Công tác thi đua, khen thưởng

Tập trung nghiên cứu, hoàn thiện thể chế về công tác thi đua, khen thưởng; trình cấp có thẩm quyền Dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành đảm bảo tiến độ, chất lượng; tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh các phong trào thi đua, trọng tâm là các phong trào thi đua do Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động. Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, tạo chuyển biến mạnh mẽ và thực chất, bảo đảm khen thưởng chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, có tác dụng giáo dục, nêu gương; chú trọng việc khen thưởng thông qua phát hiện các điển hình, nhân tố mới, khen thưởng người lao động trực tiếp, vùng sâu, vùng xa, khen thưởng

đột xuất, khen thưởng theo chuyên đề. Cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm, khối thi đua.

2.8. Công tác văn thư, lưu trữ nhà nước

Sửa đổi, bổ sung Luật Lưu trữ và các văn bản hướng dẫn thi hành cho phù hợp với thực tiễn, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư; xây dựng, hoàn thiện thể chế về hệ thống văn bản, tài liệu điện tử, lưu trữ tài liệu điện tử, lưu trữ số góp phần tích cực vào việc xây dựng Chính phủ điện tử và đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ tin học hoá quản lý hành chính nhà nước; nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ; tập trung làm tốt công tác bảo quản và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia; nghiên cứu, kiện toàn tổ chức bộ máy và chính sách đối với công chức, viên chức làm công tác văn thư lưu trữ, có chính sách khuyến khích các chuyên gia, nhà khoa học nghiên cứu, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ nhằm giáo dục lịch sử, cách mạng, văn hóa dân tộc; tổ chức thực hiện lưu trữ điện tử trong các cơ quan nhà nước; lập bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia; tích cực sưu tầm tài liệu lưu trữ quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam; bảo vệ, bảo quản an toàn, tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ, đặc biệt là tài liệu Châu bản – Mộc bản Triều Nguyễn – Di sản tư liệu thuộc Chương trình Ký ức thế giới.

2.9. Các lĩnh vực khác

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản về quản lý nhà nước đối với hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ bảo đảm đúng quan điểm, đường lối của Đảng, phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; nghiên cứu rút gọn quy trình, thủ tục hành chính trong lĩnh vực này; đẩy mạnh việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác hội, công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hội, quỹ và tổ chức, hoạt động của hội, quỹ, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội, tổ chức phi chính phủ, tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động đúng hướng và hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Luật Thanh niên (sửa đổi); Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; nghiên cứu xây dựng cơ chế, biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên; Tổng kết thực tiễn mô hình thu hút trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi làm cơ sở xây dựng chính sách, phát triển bồi dưỡng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao cho công tác lãnh đạo, quản lý tại địa phương. Quan

tâm công tác cán bộ nữ, bình đẳng giới để phát huy tốt vai trò, năng lực, trách nhiệm và sự cống hiến của phụ nữ trong hệ thống chính trị. Quan tâm tham mưu về nguồn lực của vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền để góp phần thực hiện đạt mục tiêu, yêu cầu mà Đảng, Nhà nước đề ra; xây dựng Luật thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo lộ trình, bảo đảm tiến độ, chất lượng; chú trọng quy hoạch, phát triển nhân lực ngành Nội vụ.

Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tập trung triển khai có hiệu quả mục tiêu hợp tác ASEAN và các đề án ASEAN về vấn đề công vụ (ACCSM), đề án nâng tầm đối ngoại đa phương trong thời gian tới.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra, đặc biệt là công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, đồng thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các bộ, ngành và địa phương; đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành còn bất cập so với yêu cầu, đòi hỏi từ thực tiễn.

3. Đẩy mạnh toàn diện công tác xây dựng Đảng

3.1. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng

Tập trung đổi mới hình thức, phương pháp học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả giáo dục lịch sử cách mạng, truyền thống văn hóa, khơi dậy, phát huy tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của công dân, lòng tự hào về truyền thống dân tộc, đất nước, nhất là trong thế hệ trẻ, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Bộ Nội vụ; nắm vững và xử lý tốt quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển.

3.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên; đổi mới công tác cán bộ; coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Tiếp tục thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt và các quy định, hướng dẫn của Trung ương nhằm đẩy mạnh hơn nữa chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, chất lượng đảng viên, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục

và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; tăng cường các biện pháp giáo dục, rèn luyện, quản lý, phân công cụ thể và tạo điều kiện để cấp ủy viên, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ; chú trọng công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng và phát triển đảng viên. Thực hiện nền nếp việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, thực chất, khắc phục bệnh thành tích, đi vào thực chất, sát với mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Bộ Nội vụ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, cục bộ, kích động, chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ.

3.3. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; công tác hướng dẫn, chỉ đạo của ủy ban kiểm tra Đảng ủy Bộ Nội vụ đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra của cấp ủy trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiểm tra trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát, với phương châm “giám sát phải mở rộng”; “kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”, nhằm phát hiện nhân tố tích cực để nhân rộng.

(Các nhiệm vụ cụ thể có phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ

Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phong cách, lề lối làm việc bảo đảm tăng cường đoàn kết nhất trí, thống nhất tư tưởng và hành động; khoa học, dân chủ, phát huy tinh thần chủ động và trách nhiệm của cá nhân; công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, kiểm soát tốt quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; bảo đảm phát huy hiệu quả công tác phối hợp của tổ chức và cá nhân trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Quyết liệt trong việc thay thế, sàng lọc đội ngũ, trước hết là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có năng lực, trình độ chuyên môn hạn chế

không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời chủ động phát hiện, thu hút, tuyển dụng người có trình độ, năng lực, trách nhiệm trong công tác để bổ sung kịp thời cho các cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

Ban Cán sự đảng Bộ, Lãnh đạo Bộ và Đảng ủy Bộ phối hợp chặt chẽ để lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động; định kỳ 6 tháng, hằng năm đánh giá kết quả thực hiện để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; tiến hành sơ kết Chương trình vào năm 2023 và tổng kết vào năm 2025.

2. Trách nhiệm của các đơn vị

- Căn cứ vào Chương trình hành động của Bộ Nội vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và chức năng, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, các cấp ủy Đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc; xác định rõ mục tiêu, giải pháp thiết thực, hiệu quả, điều kiện bảo đảm, lộ trình tổ chức thực hiện hằng năm và cả nhiệm kỳ 2021 - 2025; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống.

- Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất về Bộ (qua Văn phòng Bộ đối với nhiệm vụ chuyên môn, qua Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ đối với nhiệm vụ của các tổ chức chính trị xã hội thuộc Bộ).

- Giao Văn phòng Bộ phát động phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong đội ngũ công chức, viên chức, người lao động Bộ, ngành Nội vụ tích cực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.

- Giao Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động; đồng thời thường xuyên rà soát, đề xuất bổ sung nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện để Bộ trưởng kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.